

Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ

Tiền Giang, ngày 22 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Mai Ngọc Vũ P, sinh ngày 22/7/1990;

Địa chỉ: 9306 DR, TX 77064 USA (Hoa Kỳ).

- Anh Nguyễn Thành D, sinh ngày 21/3/1989;

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Mai Ngọc Vũ P và anh Nguyễn Thành D tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 28/6/2017 nên là hôn nhân hợp pháp, được xem xét giải quyết theo Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về cách sống, cách nghĩ, cuộc sống không hòa hợp về nhiều mặt. Mặc dù, anh chị đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, cuộc sống hôn nhân của chị P và anh D không mang lại hạnh phúc, anh chị cũng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Mai Ngọc Vũ P và anh Nguyễn Thành D là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Mai Ngọc Vũ P và anh Nguyễn Thành D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[3] Về lệ phí Tòa án: Chị Mai Ngọc Vũ P và anh Nguyễn Thành D thỏa thuận cho anh Nguyễn Thành D chịu toàn bộ lệ phí nên được Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Ngọc Vũ P và anh Nguyễn Thành D thuận tình ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm, anh D đã nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0001108 ngày 25/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang nên xem như anh D đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND huyện T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Ngoan